

ĐỒ ÁN CUỐI KỲ

KỸ NĂNG MỀM

Năm học 2022 - 2023

1. Mục tiêu	2
1.1. Kỹ năng mềm.....	2
1.2. Công cụ hỗ trợ	2
2. Các chuẩn đầu ra của đồ án	2
3. Yêu cầu đồ án	3
3.1. Đề tài	3
3.2. Hình thức thực hiện	3
3.3. Yêu cầu thực hiện	3
3.4. Về kỹ thuật thực hiện	4
4. Đánh giá	4
4.1. Đánh giá đồ án	4
4.2. Đánh giá trong quá trình thực hành.....	4
4.3. Hướng dẫn.....	4
4.3.1. Website nhóm	4
4.3.2. Báo cáo ý tưởng.....	5
4.3.3. Bảng kế hoạch.....	5
4.3.4. Theo dõi công việc	5
4.3.5. Chia sẻ tài liệu.....	6
4.3.6. Trình bày báo cáo tiến độ	6
4.3.7. Video.....	6
4.3.8. Poster.....	6
4.3.9. Cuốn báo cáo	6
5. Gợi ý Biểu mẫu	7
Biểu mẫu 1: Biên bản thành lập nhóm.....	7
Biểu mẫu 2: Biên bản họp nhóm.....	11
Biểu mẫu 3: Bảng kế hoạch	13
Biểu mẫu 4. Báo cáo tiến độ và minh chứng	15

1. Mục tiêu

Mục tiêu chung của đồ án là giúp cho các sinh viên có cơ hội rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng trình bày, kỹ năng lên kế hoạch và quản lý bản thân, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng giải quyết vấn đề cũng như tìm hiểu và sử dụng các công cụ tin học hỗ trợ.

1.1. Kỹ năng mềm

- Kỹ năng làm việc nhóm
- Kỹ năng trình bày
- Kỹ năng lên kế hoạch và quản lý bản thân
- Kỹ năng giao tiếp
- Kỹ năng giải quyết vấn đề

1.2. Công cụ hỗ trợ

- Công cụ soạn thảo văn bản, báo biểu: MS Word, MS Excel
- Công cụ hỗ trợ trình bày: MS PowerPoint, MS Sway, Prezi
- Công cụ hỗ trợ làm việc nhóm: Google Group, Google Drive, DropBox
- Công cụ hỗ trợ trình diễn: công cụ làm phim, xây dựng mô hình 3D
- Công cụ hỗ trợ xuất bản thông tin: Wordpress, Blogspot, Google Site
- Công cụ hỗ trợ xử lý hình ảnh, video

2. Các chuẩn đầu ra của đồ án

Kiến thức:

- L1. Liệt kê và mô tả được các loại vai trò trong một nhóm.
- L2. Thiết kế được các biểu mẫu cần thiết cho quá trình làm việc nhóm dựa trên gợi ý cho sẵn.
- L3. Nhận diện được các vấn đề và tranh cãi trong quá trình làm việc nhóm.

Kỹ năng:

- K1. Lập được kế hoạch giao tiếp trong nội bộ nhóm để thực hiện được đồ án.
- K2. Sử dụng được các công cụ tin học hỗ trợ tạo các văn bản trong quá trình làm việc nhóm.
- K3. Sử dụng được các công cụ tin học hỗ trợ quá trình làm việc nhóm.
- K4. Sử dụng được các công cụ tin học hỗ trợ việc xuất bản thông tin trên web.

K5. Sử dụng được công cụ hỗ trợ trình diễn.

K6. Thực hiện được một phần trình bày và sử dụng được công cụ hỗ trợ việc trình bày.

K7. Lập được kế hoạch, quản lý và thực thi kế hoạch để hoàn thiện đồ án.

K8. Tổ chức, quản lý, hoạt động nhóm hiệu quả.

Thái độ:

A1. Tham gia tích cực các buổi họp và hoạt động của nhóm.

3. Yêu cầu đồ án

Mỗi nhóm được yêu cầu thực hiện một đoạn clip ngắn truyền tải **một thông điệp** liên quan đến đề tài được giao.

3.1. Đề tài

Nhóm chọn 1 trong các đề tài sau:

1. “Being Bigger than Yourself” *Hà Đăng, Trí*
2. “Real Value of Life”
3. “Ignorance – Can it be Changed? How?”
4. “Already-Always-Listening” *T Bảo*
5. “Social Responsibility: What and Why?”
6. “Honoring Your Words”
7. “Power of mind” – Discovery it.

Content video.

- Website
- Poster
- Slide.

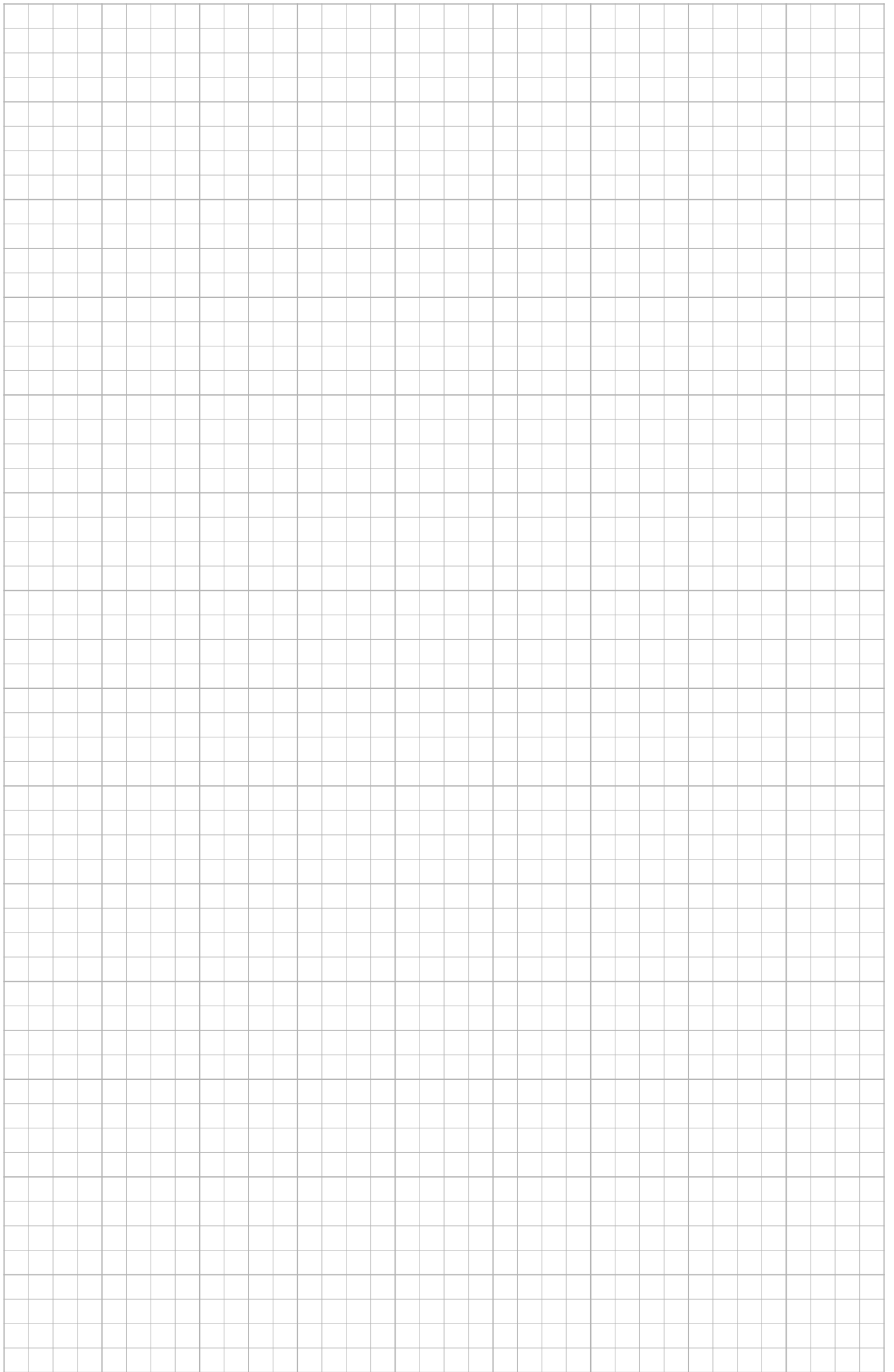
3.2. Hình thức thực hiện

Đoạn clip (dài tối đa 7 phút) có thể được thực hiện dưới dạng Phim ngắn theo trường phái: Hoạt hình/ Hiệu ứng Đồ họa... hoặc kết hợp giữa đồ họa và cảnh thực tế (phóng vấn, phóng sự...), hoặc kết hợp cả 2. *→ đi chuỗi.*

Đoạn clip phải đưa ra **một thông điệp có ý nghĩa** mà nhóm muốn gửi gắm đến khán giả. Đoạn thông điệp đảm bảo **ngắn gọn, thông minh và sáng tạo.**

3.3. Yêu cầu thực hiện

- Nhóm phải hiểu rõ, sâu về đề tài và phát triển ý tưởng thực hiện cho đề tài.
- Đề bài này được giao nhằm tìm ra những ý tưởng, những góc nhìn đột phá, tránh suy nghĩ theo tư duy lối mòn.
- Ngôn ngữ sử dụng cho video là tiếng Việt. Nếu sử dụng tiếng nước ngoài thì bắt buộc phải có phụ đề tiếng Việt.
- Sử dụng ngôn từ văn minh, lịch sự, không trái thuần phong mỹ tục.



Bigger than yourself là một khái niệm vượt xa hơn kích thước vật chất; nó đề cập đến sự phát triển cá nhân, lòng vị tha và một ý nghĩa sâu sắc về mục đích sống. Nó bao gồm việc mở rộng vượt ra ngoài quan tâm cá nhân và kết nối với một điều gì đó vĩ đại hơn nằm ngoài hiện tại của chúng ta. Điều này có thể được trải nghiệm ở nhiều khía cạnh khác nhau trong cuộc sống, bao gồm các mối quan hệ, tham gia cộng đồng, tìm kiếm tâm linh và đóng góp cho thế giới xung quanh.

Ở bản chất của nó, bigger than yourself đòi hỏi sự đồng cảm và lòng từ bi. Nó bao gồm việc hiểu những trải nghiệm, cảm xúc và khó khăn của người khác mà không đánh giá. Bằng cách đi vào vị trí của người khác, chúng ta có khả năng thiết lập những kết nối có ý nghĩa và thấu hiểu chân thực.

Trong các mối quan hệ, bigger than yourself có nghĩa là đặt lợi ích của người khác trên những mong muốn hoặc nhu cầu của bản thân. Đó là về đánh giá cao sự hạnh phúc và sự phát triển của bạn đối tác, gia đình hoặc bạn bè cũng như là của chính mình. Loại lòng vị tha này có thể dẫn đến mối quan hệ mạnh mẽ hơn và sự hài lòng sâu sắc hơn trong mỗi quan hệ.

Trong xã hội, bigger than yourself thể hiện qua việc tham gia tích cực vào cộng đồng và cam kết với các vấn đề xã hội. Tình nguyện, ủng hộ những người yếu thế và đứng ra ủng hộ các hoạt động mang lại lợi ích cho người khác tạo ra tác động tích cực vượt ra ngoài ranh giới cá nhân. Điều này liên quan đến nhận thức rằng hành động của chúng ta có tác động và có thể góp phần vào việc xây dựng một thế giới công bằng và tốt hơn.

Những nỗ lực tâm linh hay triết lý thường dẫn người ta khám phá khái niệm bigger than yourself. Kết nối với mục đích cao hơn hoặc ý thức vũ trụ cho phép con người vượt ra ngoài cái tôi riêng và ôm trọn sự gắn kết với tất cả sinh linh. Trải nghiệm này có thể dẫn đến sự biến đổi sâu sắc, khiến chúng ta thấu hiểu tình huệ và biết ơn sâu sắc hơn về trải nghiệm con người.

Khi chúng ta bigger than yourself, chúng ta chịu trách nhiệm cho hành động của mình và nhận ra sự ảnh hưởng mà chúng ta có đối với thế giới xung quanh. Các quyết định của chúng ta được hướng dẫn bởi lương tâm, mục tiêu tạo lợi ích cho người khác và để lại di sản tích cực. Thái độ này có thể truyền cảm hứng cho người khác theo chân, tạo ra một chuỗi phản ứng tích cực của lòng từ bi và lòng nhân hậu.

Tuy nhiên, bigger than yourself không phải là việc đánh mất cái tôi hoặc sao nhãng sự phát triển cá nhân. Thay vào đó, nó là việc kết hợp sự phát triển cá nhân với tầm nhìn rộng hơn bao gồm phúc lợi của người khác. Bằng cách trở nên đồng cảm và từ bi hơn, chúng ta có thể ảnh hưởng tích cực đến mỗi quan hệ, cộng đồng và xã hội nói chung.

Tóm lại, bigger than yourself là một hành trình của sự phát triển cá nhân, lòng từ bi và tính vị tha. Nó bao gồm vượt ra ngoài quan tâm cá nhân và kết nối với một tầm nhìn lớn hơn, thông qua việc tăng cường mối quan hệ, tham gia tích cực vào cộng đồng, tìm kiếm tâm linh hay triết lý, và tạo ra tác động tích cực cho thế giới xung quanh. Bằng cách thể hiện tư duy này, chúng ta không chỉ làm giàu cuộc sống của mình mà còn trở thành những người tạo thay đổi tích cực, lan tỏa lòng từ bi và tình người cho những người xung quanh.

Tại thời điểm này, hãy tiếp tục khám phá và khai phá thêm về ý nghĩa của "bigger than yourself" và cách nó có thể ảnh hưởng đến nhiều khía cạnh của cuộc sống:

1. Truyền cảm hứng cho người khác: Khi bạn sống với tư duy bigger than yourself, bạn trở thành nguồn truyền cảm hứng cho những người xung quanh. Bằng cách làm việc hết mình để giúp đỡ người khác và đóng góp vào cộng đồng, bạn thúc đẩy sự tích cực và khuyến khích người khác làm điều tương tự. Hành động này tạo ra một môi trường tích cực và đoàn kết, giúp thúc đẩy những cơ hội phát triển và thành công chung.

2. Xây dựng mối quan hệ đáng tin cậy: Khi bạn đặt lòng từ bi và sự phục vụ lên hàng đầu, bạn xây dựng mối quan hệ đáng tin cậy và chặt chẽ. Người khác cảm nhận được tình cảm chân thành và sự quan tâm từ bạn, và do đó, họ cảm thấy thoải mái để chia sẻ và hỗ trợ bạn trong các khó khăn. Mối quan hệ này là những nền tảng vững chắc giúp bạn vượt qua những thách thức và đạt được thành công bền vững.

3. Gắn kết với mục tiêu cao cả: Bigger than yourself đòi hỏi bạn định hướng cuộc đời mình về mục tiêu cao cả và ý nghĩa sâu sắc. Khi bạn thấu hiểu rằng cuộc sống không chỉ xoay quanh bản thân, bạn có xu hướng tìm kiếm những mục tiêu lớn lao, có lợi ích cho cộng đồng và thế giới. Điều này dẫn dắt bạn đạt đến đỉnh cao trong công việc, học tập và sự nghiệp, với ý thức rõ ràng về cách đóng góp tích cực vào xã hội.

4. Vượt qua sự tự ái và lòng tự trọng: Một khía cạnh quan trọng của bigger than yourself là việc vượt qua sự tự ái và lòng tự trọng bản thân. Bằng cách tập trung vào việc giúp đỡ người khác và làm điều tốt cho cộng đồng, bạn có thể đánh giá bản thân một cách cởi mở và không hoàn hảo. Điều này giúp bạn phát triển sự kiên nhẫn và lòng nhân ái với bản thân cũng như với người khác.

5. Trải nghiệm hạnh phúc bền vững: Tư duy bigger than yourself mang lại niềm hạnh phúc và trọn vẹn từ việc tạo ra giá trị cho người khác. Khi bạn cống hiến cho những mục tiêu lớn lao và hướng đến lợi ích chung, bạn có cơ hội trải nghiệm niềm hạnh phúc bền vững, đến từ những thành tựu vượt ra ngoài lợi ích cá nhân.

Cuộc sống có thể trở nên ý nghĩa và đáng sống hơn khi chúng ta sống đúng với tinh thần bigger than yourself. Đây là một cuộc hành trình không ngừng học hỏi và thay đổi, khi chúng ta luôn tìm cách làm tốt hơn và đóng góp tích cực cho xã hội và thế giới. Qua từng bước đi nhỏ, chúng ta có thể thấy sức mạnh tuyệt vời của lòng từ bi và ý nghĩa sâu sắc khiến cuộc sống trở nên trọn vẹn và đáng giá.

Cùng tiếp tục khám phá thêm về những khía cạnh và lợi ích của việc sống theo tinh Cùng tiếp tục khám phá thêm về những khía cạnh và lợi ích của việc sống theo tinh thần bigger than yourself:

6. Tạo dấu ấn và di sản: Khi sống một cuộc đời dành cho người khác, bạn tạo ra dấu ấn và di sản vĩ đại trong lòng mọi người. Những hành động vị tha và tình người của bạn có thể ảnh hưởng tích cực đến mạng lưới xã hội và thay đổi cuộc sống của hàng nghìn người. Đó là cách để bạn tiếp tục tồn tại trong tâm hồn của người khác sau khi bạn ra đi.

7. Thấu hiểu sâu sắc và trở nên nhân văn hơn: Để có thể sống bigger than yourself, bạn cần chú trọng đến người khác và thấu hiểu họ sâu sắc hơn. Trong quá trình này, bạn tự mình trở nên nhân văn hơn, đồng cảm hơn và biết cách xem thế giới qua góc nhìn của những người khác. Điều này giúp bạn xây dựng những mối quan hệ chân thành và gắn kết với mọi người xung quanh.

8. Tạo ra môi trường tích cực: Một tâm hồn vị tha và lòng từ bi có thể tạo ra một môi trường tích cực xung quanh bạn. Khi bạn sống theo tinh thần bigger than yourself, bạn truyền cảm hứng và động viên những người khác để họ cũng thực hiện những hành động tốt và có ý nghĩa cho cộng đồng. Kết quả là một môi trường tích cực, hỗ trợ và khuyến khích, giúp mọi người phát triển và thăng tiến.

9. Sống hài hòa và cân bằng: Khi bạn đặt lòng từ bi và sự phục vụ lên hàng đầu, bạn thường tập trung vào việc giúp đỡ người khác và tạo ra giá trị cho xã hội. Điều này giúp bạn sống một cuộc sống hài hòa và cân bằng, không chỉ tập trung vào lợi ích cá nhân mà còn xem xét tới những vấn đề xã hội và nhân đạo.

10. Nhận được niềm vui và thịnh vượng tâm hồn: Khi bạn sống với lòng từ bi và cống hiến cho người khác, bạn nhận được niềm vui và thịnh vượng tâm hồn. Điều này xuất phát từ việc biết mình đang làm điều có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào cuộc sống của người khác. Sự hài lòng và niềm vui trong lòng giúp bạn xây dựng cuộc sống tốt đẹp và thú vị.

Như vậy, sống bigger than yourself không chỉ mang lại lợi ích cho người khác mà còn giúp bạn trở nên mạnh mẽ và giàu có về tâm hồn. Điều này tạo nên một cuộc sống đáng sống và mang lại ý nghĩa vượt qua những lợi ích cá nhân. Hãy tiếp tục thực hiện những hành động tích cực và đóng góp cho cộng đồng để xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn cho tất cả chúng ta. thần bigger than yourself:

- Chính phục những điều lớn lao bằng cách thực hiện chuỗi những hành động nhỏ bé có ý nghĩa với cuộc sống

<< Being Bigger than Yourself >>

- Báo cáo tiến độ định kỳ theo lịch của GV.

3.4. Về kỹ thuật thực hiện

- Phần mềm Infographics (search trên google) để hỗ trợ tạo hình ảnh, kết hợp với các hiệu ứng động (animation)
- Phần mềm chỉnh sửa phim (video) để tạo ra bộ phim như clip.
- Các phần mềm gợi ý:
 1. Adobe Premiere (phần mềm xử lý kỹ xảo, hiệu ứng phim)
 2. Adobe After Effect (phần mềm tạo hiệu ứng phim)
 3. Proshow Producer
 4. Adobe Illustrator (phần mềm vẽ, dựng hình vector 2D)
 5. Adobe Sound Effect (phần mềm tạo hiệu ứng âm thanh)
 6. Sony Vegas Pro (phần mềm chỉnh sửa video)
 7. Aegisub (phần mềm tạo phụ đề tiếng Việt)
 8. Audacity (phần mềm ghi âm và chỉnh sửa âm thanh nhỏ gọn)
 9. Video Edit magic (phần mềm ghép phim)

Thông tin thành viên
Website blog cá nhân.

4. Đánh giá

4.1. Đánh giá đồ án

- Báo cáo tiến độ định kỳ: 30%
- Cuốn báo cáo cuối kỳ: 30%
- Video sản phẩm: 30%
- Poster: 10% → Có trước 2 tuần so với video.
- Website: 10% → ✓

4.2. Đánh giá trong quá trình thực hành

- Hợp đồng thành lập nhóm (Mẫu hợp đồng thành lập nhóm)
- Báo cáo ý tưởng (Kịch bản)
- Quản lý nhóm
 - Kế hoạch thực hiện (Mẫu kế hoạch)
 - Theo dõi công việc (Mẫu Biên bản họp nhóm định kỳ)
 - Chia sẻ tài liệu (Phương thức chia sẻ tài liệu/ tài nguyên của nhóm)
- Sử dụng các công cụ tin học (kỹ thuật làm phim)
- Báo cáo tiến độ (báo cáo tiến độ hàng tuần)
- Sản phẩm cuối cùng (phim + poster + cuốn báo cáo cuối kỳ)
- Website của nhóm

4.3. Hướng dẫn

4.3.1. Website nhóm

Tên nhóm !!

- Về kỹ thuật: có thể tạo website bằng các dịch vụ như Wordpress, Blogspot, Google Sites, ...
- Về nội dung, gồm có:
 - Thông tin chung của nhóm
 - Trang thông tin chi tiết của từng thành viên
 - Hình ảnh nhóm và từng thành viên
 - Biên bản thành lập, quy tắc và kế hoạch giao tiếp nhóm
 - Thiết kế logo, thẻ đeo cho nhóm
- Trình bày sáng tạo, rõ ràng, ấn tượng.

4.3.2. Báo cáo ý tưởng

- Mô tả tổng quan về ý tưởng nhóm thực hiện. Nhóm có thể thể hiện bằng lời kết hợp sơ đồ tư duy. Ý tưởng không cần quá chi tiết nhưng cũng không được mơ hồ, chung chung.
- Gợi ý phần mềm sử dụng Sơ đồ tư duy: xMind, iMind...
- Gợi ý phần mềm soạn thảo bài trình bày: Powerpoint, Prezi, Microsoft Sway

4.3.3. Bảng kế hoạch

- Tập hợp những hoạt động được sắp xếp theo lịch trình, có thời hạn, nguồn lực, ấn định những mục tiêu cụ thể và xác định biện pháp tốt nhất... để thực hiện mục tiêu của đồ án.
- Nội dung: 80%
 - Xác định rõ mục tiêu dự án
 - Xác định rõ nội dung công việc
 - Xác định rõ thời gian và nhân lực
 - Xác định rõ cách thức thực hiện
 - Xác định rõ phương pháp kiểm tra
 - Xác định rõ nguồn lực
- Hình thức trình bày: 20%
- Gợi ý phần mềm sử dụng: Asana, OpenProject, RedBooth, Microsoft Project, ...

4.3.4. Theo dõi công việc

- Tập hợp các công việc cụ thể được giao cho các thành viên trong nhóm trong thời gian ngắn (thường là 1 tuần).
- Mỗi công việc đều phải được đánh giá.
- Phải có biên bản họp hàng tuần.
- Gợi ý phần mềm sử dụng: Asana, OpenProject, RedBooth, Microsoft Project, ...

4.3.5. Chia sẻ tài liệu

- Các tài liệu của dự án cần phải được lưu trữ tập trung trên các kho lưu trữ trực tuyến. Tất cả các thành viên đều phải truy cập được tài liệu với quyền hạn được xác định.
- Tài liệu cần được tổ chức, sắp xếp theo các thư mục một cách hợp lý.
- Tài liệu cần được cập nhật thường xuyên.
- Gợi ý phần mềm sử dụng: Google Drive, Dropbox, OneDrive, Box, ...

4.3.6. Trình bày báo cáo tiến độ

- Báo cáo các công việc đã hoàn thành
- Báo cáo các vấn đề phát sinh và giải pháp
- Demo các công việc đã hoàn thành
- Hình ảnh, tài liệu minh chứng các công việc đã hoàn thành
- ...

⇒ { Đã hoàn thành
Chưa hoàn thành
+ Giải pháp

4.3.7. Video

- Lưu ý về chất lượng hình ảnh, âm thanh, đảm bảo việc nghe nhìn được trọn vẹn.
- Nội dung phải sát với chủ đề, có ý nghĩa sử dụng.
- Sự sáng tạo trong hình thức và nội dung video đều được khuyến khích.
- Đánh giá:
 - Hình thức: 20%
 - Ý tưởng sáng tạo: 20%
 - Ý nghĩa sử dụng: 20%
 - Trình diễn: 40%

Premiere (Rush)

4.3.8. Poster

- Về nội dung: giới thiệu được chủ đề của nhóm và nội dung nhóm gửi gắm.
- Về hình thức: tham khảo các poster trên internet
- Gợi ý công cụ thực hiện: Photoshop, Adobe Illustrator, PowerPoint, ...
- Đánh giá:
 - Hình thức: 20%
 - Ý tưởng sáng tạo: 20%
 - Nội dung: 60%

4.3.9. Cuốn báo cáo

- Hình thức: 20%
- Nội dung: 80%
- Cấu trúc:

- Word*
- Trang bìa, bìa lót
 - Lời cảm ơn
 - Đặt vấn đề
 - Mục lục (tự động)
 - Danh sách các hình
 - Danh sách các bảng
 - Tóm tắt nội dung đề tài
 - Mô tả tóm tắt về đề tài
 - link website
 - link thư mục chia sẻ tài nguyên của nhóm
 - link video
 - Kịch bản ?
 - Kế hoạch thực hiện
 - Đánh giá
 - Kết quả thực hiện đề tài
 - Đánh giá từng thành viên
 - Kết luận
 - Tài liệu tham khảo
 - Phụ lục
 - Biên bản thành lập nhóm
 - Quy định, quy tắc hoạt động nhóm
 - Biên bản họp nhóm định kỳ
 - Bảng phân công công việc
 - ...

5. Gợi ý Biểu mẫu

Lưu ý: biểu mẫu chỉ gợi ý về nội dung, sinh viên phải định dạng lại các tài liệu này.

Biểu mẫu 1: Biên bản thành lập nhóm

[Tên môn học]

MỤC LỤC

Các nội dung chính

Các nguyên tắc làm việc nhóm

Kế hoạch giao tiếp nhóm

Quy tắc thưởng và phạt

Tiêu chí đánh giá thành viên cuối môn học

HỢP ĐỒNG THÀNH LẬP NHÓM

Các nội dung chính

Tài liệu này là kết quả thảo luận và nhất trí của nhóm trong lần họp mặt lần đầu tiên, xác định các giá trị cốt lõi của nhóm:

- Các nguyên tắc làm việc nhóm
- Kế hoạch giao tiếp của nhóm
- Các quy tắc thưởng và phạt của nhóm
- Các tiêu chí đánh giá thành viên cuối môn học

Thông tin nhóm (Quy ước: tăng dần theo MSSV, dòng của nhóm trưởng in đậm)

Mã nhóm: (nếu có) Tên nhóm (nếu có):

STT	MSSV	Họ và tên	Email	Chữ ký
-----	------	-----------	-------	--------

1

2

3

4

“Nhóm STT: 1/1 nộp”

Các nguyên tắc làm việc nhóm

Những điều một thành viên thuộc về nhóm phải làm theo

- Điều 1
- Điều 2
- Điều 3
- Điều 4

Những điều một thành viên thuộc về nhóm không được làm

- Điều 1
- Điều 2
- Điều 3
- Điều 4

Những điều một thành viên thuộc về nhóm nên làm theo (không bắt buộc)

- Điều 1
- Điều 2
- Điều 3

- Điều 4

Kế hoạch giao tiếp nhóm

Tần suất gặp mặt hàng tuần: Mỗi tuần 1 lần.

Thời gian: Thứ ...

Địa điểm:

Thông báo thông qua: Email / Tin nhắn / Yahoo / Skype?

Tối thiểu thông báo trước 24h.

Thành viên khi nhận được email thông báo phải hồi đáp lại để chứng tỏ đã nhận và đã đọc email.

Nếu thành viên không hồi đáp thông báo họp hoặc một thông báo bất kì từ nhóm trưởng hoặc từ các thành viên khác trong vòng 24h thì sẽ nhận được một email thông báo lại hoặc gọi điện trực tiếp qua điện thoại (bạn phải lựa chọn 1 trong hai hoặc đề xuất hình thức riêng).

Quy tắc thưởng và phạt

Các quy tắc thưởng

- Nếu hoàn thành tốt mọi công việc nhóm giao thì sẽ...
- Nếu giúp thành viên khác hoàn thành công việc hoặc góp ý đưa ý kiến tốt thì sẽ...
- Nếu có ý tưởng tốt, xuất sắc hỗ trợ cho thành công của nhóm thì sẽ...
- ...

Các qui tắc phạt

- Nếu trễ họp quá 10 phút thì sẽ ...
- Nếu giao công việc mà không chịu thực hiện thì sẽ ...
- Nếu giao công việc mà hoàn thành không đúng hạn hoặc không làm nghiêm túc thì sẽ ...
- ...

Tiêu chí đánh giá thành viên cuối môn học

Các thành viên sẽ lần lượt đánh giá lẫn nhau theo một template sẵn, trong đó trả lời hai câu hỏi:

- Tôi đánh giá người này bao nhiêu điểm?
- Lý do tại sao tôi đánh giá như vậy.



Giải sử nhóm có 5 người, lần lượt mỗi người sẽ đánh giá cho 4 người còn lại.

Thang điểm đánh giá được đề nghị như sau:

- 10: Làm tốt việc được giao, đúng hạn, có chất lượng. Giúp đỡ thành viên khác. Tích cực. Chủ động.
- 8-9: Làm tốt việc được giao, đúng hạn, có chất lượng.
- 6-7: Hoàn thành việc được giao, kết quả chấp nhận được. Vi phạm một ít điều lệ nhóm.
- 1-5: Chưa hoàn thành công việc được giao, ít hợp tác
- 0: Bị khai trừ hoặc không phải thành viên

- Thời gian.

- Công việc

- Tài nguyên.

Thời gian	Công việc	Đầu vào
Tổng biên		

- Báo Thanh niên / Tuổi trẻ

- ~~Đan~~ Kéo dài trong

TBào



Huy



Thiên Ân







Đăng



ĐBào

Biểu mẫu 2: Biên bản họp nhóm

BIÊN BẢN HỌP NHÓM

1. Thông tin chung

Tên nhóm: Mã nhóm: (Nếu có)

Các thành viên có tham dự:

STT	MSSV	Họ và tên	Email	SĐT
1				
2				
3				
4				
5				

Các thành viên vắng mặt:

STT	MSSV	Họ và tên	Email	SĐT
1				
2				

Mục tiêu cuộc họp nhằm:

1. ...
2. ...

Địa điểm:

Thời gian bắt đầu: Thời gian kết thúc:

Đánh giá công việc được giao

STT	Người phụ trách	Mô tả CV	Bắt đầu	Kết thúc	Kết quả đạt được	Đánh giá
1						
2						
3						
4						

5

2. Kết quả buổi họp

(Các trao đổi, thảo luận, thống nhất chung của nhóm)

3. Bảng phân công công việc

STT	Người phụ trách	Mô tả nội dung công việc	Bắt đầu	Kết thúc	Kết quả mong đợi
-----	-----------------	--------------------------	---------	----------	------------------

1

2

3

4

5

Biểu mẫu 3: Bảng kế hoạch

1. Tổng quan

Thông tin nhóm

STT	MSSV	Họ và tên	Email	Vai trò
1				
2				
3				
4				
5				

Thông tin đồ án

Mô tả về đề tài theo cách hiểu của nhóm

Mục tiêu mà nhóm muốn đạt được

2. Kế hoạch đồ án

2.1 Kịch bản chi tiết

STT	Các công việc cần làm (bao gồm cả việc họp)	Người phụ trách chính	Thời gian hoàn thành (tính bằng giờ)	Kết quả đạt được	Ước tính tài nguyên/chi phí

2.2 Kế hoạch tài chính

STT	Hạng mục	Chi phí	Nguồn	Ghi chú

<Sau khi lên kế hoạch tài chính, nhóm phải xác định tổng số chi phí phải bỏ ra, các nguồn lấy từ đâu>

2.3 Kế hoạch trao đổi thông tin

Thời gian	Nội dung dự kiến	Phương pháp	Chuẩn bị
		<địa điểm gặp trực tiếp, hoặc qua Facebook, Skype v.v.>	<các nội dung mỗi cá nhân cần hoàn tất/chuẩn bị trước khi họp>

2.4 Kế hoạch phỏng vấn chi tiết

STT	Nội dung	Người phụ trách chính	Số lượng người hỗ trợ	Địa điểm	Ghi chú

<đính kèm bảng câu hỏi phỏng vấn chi tiết>

2.5 Kế hoạch thực hiện sản phẩm/giải pháp

<Kế hoạch này được lên khi thống nhất được giải pháp>

STT	Nội dung/công việc	Người phụ trách chính	Tài nguyên (con người, chi phí...)	Thời gian bắt đầu – thời gian kết thúc	Ghi chú

2.6 Kế hoạch báo cáo về sản phẩm/giải pháp

STT	Nội dung/công việc	Người phụ trách chính	Biện pháp thực hiện	Thời gian	Ghi chú

2.7 Kế hoạch lấy phản hồi và đánh giá của người dùng

Biểu mẫu 4. Báo cáo tiến độ và minh chứng

1. Thông tin chung

- Tên nhóm, mã nhóm
- Người báo cáo (thực hiện)
- Lần báo cáo
- Ngày báo cáo

2. Nội dung công việc

2.1. Công việc 1

- 2.1.1. Nội dung công việc
- 2.1.2. Thời gian thực hiện
- 2.1.3. Kết quả thực hiện
- 2.1.4. Tự đánh giá (nội dung đã hoàn thành, nội dung chưa hoàn thành)
- 2.1.5. Danh sách minh chứng

Tên tập tin (nếu có)	Nội dung minh chứng	Mã minh chứng	STT

2.2. Công việc 2

- 2.2.1. Nội dung công việc
- 2.2.2. Thời gian thực hiện
- 2.2.3. Kết quả thực hiện
- 2.2.4. Tự đánh giá (nội dung đã hoàn thành, nội dung chưa hoàn thành)
- 2.2.5. Danh sách minh chứng

Tên tập tin (nếu có)	Nội dung minh chứng	Mã minh chứng	STT